TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **39**/2025/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/01/2025 về việ c: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* giữa:

1. **Anh Trương Tuấn N–** Sinh năm 1978

Cư trú tại: Tổ 17 phường Ngọc T, quận Long Biên, TP Hà Nội.

2. **Chị Nguyễn Hoàng P –** Sinh năm 1982

Cư trú tại: Số 4 Nguyễn Bỉnh K, phường Nguyễn D, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 16 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự ngày 16 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Trương Tuấn N và chị Nguyễn Hoàng P**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh N, chị P xác nhận có 02 con chung là Trương Tuấn L, sinh ngày 10/07/2004 đã trưởng thành, tự lập cuộc sống và Trương Gia Bách, sinh ngày 21/03/2011. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bách kể từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trương Tuấn N được quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về lệ phí: Anh N, chị P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình. Xác nhận anh chị mỗi người đã nộp 150.000 đồng lệ phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051616 và 0051617 ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND TP.Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường Nguyễn D, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (số 38 ngày 19/5/2004);
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.
-

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Loan

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN GIAO NHẬN VĂN BẢN TỐ TỤNG

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 00 ngày 22 tháng 01 Năm 2018
Tại Trụ sở VKSND nhân dân quận Hoàng Mai
Tôi là Nguyễn Thị Trâm Anh – Thư ký
Giao văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai gồm:
Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 29/2018/QĐST- HNGĐ Ngày 22/01/2018 về việc Ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Anh Tuấn
- Bị đơn: Chị Trần Thị Hải Lý

Cho người nhận : Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai
Do ông bà …… trực tiếp nhận
Biên bản kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày, người nhận đã tự đọc lại văn bản và ký tên dưới đây để lưu hồ sơ vụ án.

Ng□ời nhận **Ng□ời giao**

Nguyễn Thị Trâm Anh